

Số: 29 /TM-YHB

Hải Phòng, ngày 23 tháng 7 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Viện Y học biển có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu mua sắm máy móc, thiết bị y tế năm 2026 của Viện Y học biển với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Viện Y học biển

Số 21 đường Võ Nguyên Giáp, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Liên hệ số điện thoại: 0369.297.262 (Nguyễn Thị Mai Linh – Nhân viên Phòng Quản trị, vật tư, thiết bị y tế)

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận văn bản giấy trực tiếp tại địa chỉ: Văn thư, Viện Y học biển

- Hoặc gửi file trực tiếp Email: tms@vinimam.org.vn

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: 10 ngày kể từ thời điểm đăng tải báo giá.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày ghi trong báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị yêu cầu báo giá: Chi tiết tại phụ lục 1 đính kèm.

2. Yêu cầu hồ sơ báo giá bao gồm các tài liệu sau:

- Báo giá theo mẫu tại Phụ lục 2 đính kèm.

- Catalog, tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết của hàng hoá. (File mềm hoặc bản sao)

- Hồ sơ năng lực (File mềm hoặc bản sao)

Lưu ý: Báo giá đã bao gồm thuế, phí lệ phí (nếu có), chi phí vận chuyển, chi phí lắp đặt. Bên mua không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;

- Website <https://muasamcong.mpi.gov.vn>,
<https://vinimam.org.vn> (để công khai);

- Lưu: VT, TMS.

VIỆN TRƯỞNG
VIỆN
Y HỌC BIỂN
VIỆN TRƯỞNG
TS.BSNT Nguyễn Bảo Nam



PHỤ LỤC 1:
DANH MỤC THIẾT BỊ YÊU CẦU BÁO GIÁ

(Kèm theo Thư mời báo giá số 29 /TM-YHB ngày 23 tháng 7 năm 2026 của Viện Y học biển)

STT	Tên hàng hoá	Đặc điểm, thông số kỹ thuật hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy xét nghiệm nước tiểu tự động	I. Yêu cầu thiết bị: + Thiết bị mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở đi. + Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương + Điện áp hoạt động: 100 - 220 VAC; 50 Hz + Môi trường hoạt động: Nhiệt độ tối đa $\leq 30^{\circ}\text{C}$; độ ẩm tối đa $\geq 80\%$ II. Yêu cầu về kỹ thuật: - Có chức năng phân tích sinh hoá nước tiểu tự động có chức năng phân tích chỉ số hoá học và tính chất vật lý như trọng lượng riêng, độ đục và màu sắc của nước tiểu. - Có chức năng phân tích chỉ số sinh hóa bằng đo màu quang điện toàn phổ hoặc tương đương, đánh giá độ đục bằng tán xạ ánh sáng, xác định màu sắc bằng cảm biến, và đo tỷ trọng bằng phương pháp khúc xạ có bù nhiệt. - Công suất: ≥ 240 xét nghiệm/giờ - Sức chứa mẫu: ≥ 60 mẫu - Thể tích mẫu: $\leq 3\text{ml}$ - Sức chứa buồng nạp que thử: ≥ 400 que thử - Sức chứa buồng thải: ≥ 400 que thử - Phân tích sinh hóa: ≥ 16 thông số bao gồm URO (urobilinogen), BIL (bilirubin), KET (ketone), LEU (bạch cầu), NIT (nitrit), PRO (protein), BLD (máu), mALB (microalbumin), CRE (creatinine), GLU (glucose), SG (trọng lượng riêng), pH, Vc (Vitamin C), Ca (canxi), ACR (albumin/creatinine) và PCR (protein/creatinine) - Phân tích vật lý: ≥ 3 thông số bao gồm màu sắc, tỷ trọng và độ đục - Chế độ xét nghiệm: có chế độ chạy mẫu khẩn cấp - Chế độ kết hợp: có khả năng ghép nối modul soi cận nước tiểu tự động. - Kết nối HIS/LIS hoặc tương đương - Các tính năng khác của nhà sản xuất phù hợp kèm theo. III. Yêu cầu khác: - Có chương trình huấn luyện, đào tạo, chuyển giao kỹ thuật tại đơn vị.	Máy	01

		- Thời gian giao hàng ≤ 60 ngày, nơi giao hàng tại Viện Y học biển - Cam kết bảo trì thiết bị theo quy định của nhà sản xuất. - Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế sau bảo hành trong thời gian tối thiểu 10 năm. - Cam kết cung cấp đầy đủ bộ hồ sơ chất lượng tài liệu khi bàn giao hàng hóa gồm: + Đối với hàng hóa nhập khẩu: Bản gốc hoặc bản sao chứng thực Giấy xác nhận xuất xứ (CO); Giấy chứng nhận chất lượng (CQ); hồ sơ chứng nhận đủ điều kiện lưu hành; Bản sao tờ khai hải quan, vận đơn, packing list và các tài liệu chứng minh thiết bị được thông quan hợp pháp. + Đối với hàng hóa sản xuất tại Việt Nam: Chứng nhận xuất xưởng của nhà sản xuất; Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành đối với trang thiết bị y tế sản xuất trong nước còn hiệu lực. + Đối với trang thiết bị y tế loại A: Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng loại A do cơ quan thẩm quyền cấp. + Đối với trang thiết bị y tế loại B, C, D: Bản phân loại trang thiết bị y tế do tổ chức phân loại được Bộ Y tế công bố thông tin trên cổng thông tin điện tử. - Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì: Tiếng Anh, Tiếng Việt.		
2	Máy xét nghiệm đông máu tự động	I. Yêu cầu thiết bị: + Thiết bị mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở đi. + Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương + Điện áp hoạt động: 100 - 220 VAC; 50 Hz + Môi trường hoạt động: Nhiệt độ tối đa $\leq 30^{\circ}\text{C}$; độ ẩm tối đa $\geq 80\%$ II. Yêu cầu về kỹ thuật: - Máy phân tích đông máu tự động hoàn toàn - Có chức năng quản lý nâng cao: Tích hợp dữ liệu khoa phòng, cơ sở dữ liệu bác sỹ và nhật ký hệ thống. - Máy có chức năng pha loãng tự động, hiệu chuẩn tự động và phân tích sàng lọc tự động - Công suất: ≥ 100 xét nghiệm/giờ cho PT; ≥ 70 xét nghiệm/giờ cho PT, APTT, TT, FIB và D-Dimer	Máy	01

	- Các tham số đo tối thiểu: PT, APTT, TT, FIB, AT-III, PLG, D-Dimer, LA1, LA2, nhân tố đông máu II, V, VII, VIII, IX, X, XI, XII, α2-AP, FDP, PCco, PCch, HEP, Protein C, Protein S, Lupus. - Phương pháp đo: + Đông máu: Phương pháp đo quang hoặc tương đương + Sắc ký: Phương pháp đo màu hoặc tương đương + Miễn dịch học: Phương pháp đo độ đục hoặc tương đương - Xác định Fibrinogen (FIB): phương pháp phả sinh và phương pháp Clauss hoặc tương đương - Bộ nhớ: ≥ 100.000 kết quả xét nghiệm và ≥ 10.000 đường cong phản ứng - Kết nối LIS. - Kênh phát hiện: ≥ 05 kênh cho xét nghiệm quang học; ≥ 01 kênh cho các xét nghiệm so màu; ≥ 01 kênh cho các xét nghiệm miễn dịch - In dữ liệu đầu ra: Sử dụng máy in nhiệt tích hợp hoặc máy in ngoài - Hệ thống đo lường và quang học: Nguồn sáng: LED hoặc tương đương, đo độ đông máu, độ đục ≥ 05 vị trí đo, đo sắc ký ≥ 01 vị trí; đo miễn dịch ≥ 01 vị trí - Các tính năng khác của nhà sản xuất phù hợp kèm theo. III. Yêu cầu khác: - Có chương trình huấn luyện, đào tạo, chuyển giao kỹ thuật tại đơn vị. - Thời gian giao hàng ≤ 60 ngày, nơi giao hàng tại Viện Y học biển - Cam kết bảo trì thiết bị theo quy định của nhà sản xuất. - Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế sau bảo hành trong thời gian tối thiểu 10 năm. - Cam kết cung cấp đầy đủ bộ hồ sơ chất lượng tài liệu khi bàn giao hàng hóa gồm: + Đối với hàng hóa nhập khẩu: Bản gốc hoặc bản sao chứng thực Giấy xác nhận xuất xứ (CO); Giấy chứng nhận chất lượng (CQ); hồ sơ chứng nhận đủ điều kiện lưu hành; Bản sao tờ khai hải quan, vận đơn, packing list và các tài liệu chứng minh thiết bị được thông quan hợp pháp. + Đối với hàng hóa sản xuất tại Việt Nam: Chứng nhận xuất xưởng của nhà sản xuất; Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành đối với trang thiết bị y tế sản xuất trong nước còn hiệu lực.		
--	---	--	--

		+ Đối với trang thiết bị y tế loại A: Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng loại A do cơ quan thẩm quyền cấp. + Đối với trang thiết bị y tế loại B, C, D: Bản phân loại trang thiết bị y tế do tổ chức phân loại được Bộ Y tế công bố thông tin trên cổng thông tin điện tử. - Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì: Tiếng Anh, Tiếng Việt		
3	Máy xét nghiệm vi khuẩn Helicobacter Pylori	I. Yêu cầu thiết bị: + Thiết bị mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở đi. + Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương + Điện áp hoạt động: 100 – 220 VAC; 50 Hz + Môi trường hoạt động: Nhiệt độ tối đa $\leq 30^{\circ}\text{C}$; độ ẩm tối đa $\geq 70\%$ II. Yêu cầu về kỹ thuật: - Phương pháp xét nghiệm qua hơi thở - Có màn hình hiển thị - Phạm vi đo: 1% - 10% - Độ ổn định: $\text{CV} \leq 3\%$ - Độ chính xác: Đạt tới 80% - 90%, an toàn tuyệt đối và không gây đau cho người bệnh - Cho kết quả nhanh khoảng ≥ 100 giây - Có chức năng tích hợp máy in để trả kết quả nhanh chóng - Có khả năng kết nối với hệ thống thông tin phòng thí nghiệm, máy tính và máy in - Hiệu chuẩn tự động bên trong mà không cần sử dụng xi lanh, với bản in kết quả máy in nhiệt tích hợp - Hiệu chuẩn với ít nhất ≥ 10 điểm - Ghi nhớ đường cong hiệu chuẩn - Có phần mềm theo dõi chức năng và ghi lại dữ liệu phân tích - Có khả năng kết nối với cơ sở dữ liệu bệnh nhân được vi tính hóa - Có khả năng phân tích thống kê - Chèn dữ liệu bệnh nhân trước và sau khi xét nghiệm - Bộ lọc CO2 có tuổi thọ ≥ 10.000 lượt đo - Các tính năng khác của nhà sản xuất phù hợp kèm theo III. Yêu cầu khác: - Có chương trình huấn luyện, đào tạo, chuyển giao kỹ thuật tại đơn vị.	Máy	01

		- Thời gian giao hàng ≤ 60 ngày, nơi giao hàng tại Viện Y học biển - Cam kết bảo trì thiết bị theo quy định của nhà sản xuất. - Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế sau bảo hành trong thời gian tối thiểu 10 năm. - Cam kết cung cấp đầy đủ bộ hồ sơ chất lượng tài liệu khi bàn giao hàng hóa gồm: + Đối với hàng hóa nhập khẩu: Bản gốc hoặc bản sao chứng thực Giấy xác nhận xuất xứ (CO); Giấy chứng nhận chất lượng (CQ); hồ sơ chứng nhận đủ điều kiện lưu hành; Bản sao tờ khai hải quan, vận đơn, packing list và các tài liệu chứng minh thiết bị được thông quan hợp pháp. + Đối với hàng hóa sản xuất tại Việt Nam: Chứng nhận xuất xưởng của nhà sản xuất; Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành đối với trang thiết bị y tế sản xuất trong nước còn hiệu lực. + Đối với trang thiết bị y tế loại A: Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng loại A do cơ quan thẩm quyền cấp. + Đối với trang thiết bị y tế loại B, C, D: Bản phân loại trang thiết bị y tế do tổ chức phân loại được Bộ Y tế công bố thông tin trên cổng thông tin điện tử. - Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì : Tiếng Anh, Tiếng Việt.		
4	Máy theo dõi bệnh nhân sản khoa	I. Yêu cầu thiết bị: + Thiết bị mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở đi. + Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương + Điện áp hoạt động: 100 - 220 VAC; 50 Hz + Môi trường hoạt động: Nhiệt độ tối đa $\leq 35^{\circ}\text{C}$; độ ẩm tối đa $\geq 80\%$ II. Yêu cầu về kỹ thuật: - Tích hợp đầu dò Doppler đôi giúp đo nhịp tim thai ổn định kèm chức năng tự động phát hiện chuyển động thai - Dữ liệu có thể xuất ra USB và có thể được quản lý bằng phần mềm quản lý, phần mềm giám sát trung tâm - Màn hình Led ≥ 7 inch - Đầu dò DOP/UC theo tiêu chuẩn: IPX8 - Đầu dò siêu âm: + Tần số đầu dò theo dõi tim thai 1 Mhz + Cường độ sóng siêu âm: $\leq 10\text{mW/cm}^2$	Máy	02

1
m₂

B
C

		+ Dải nhịp tim thai: $\leq 30 - \geq 240$ nhịp/phút + Độ chính xác $\pm 2\%$ - Đầu dò theo dõi cơn gò tử cung: + Dải đo: 0 - 99 đơn vị + Độ phân giải 1 đơn vị + Độ chính xác: $\pm 1\%$ - Đầu dò tim thai ≥ 2 cái - Tốc độ in: 1, 2 hoặc 3 cm / phút - Giấy in sử dụng cho máy: Gấp kiểu chữ Z - Các tính năng khác của nhà sản xuất phù hợp kèm theo. III. Yêu cầu khác: - Có chương trình huấn luyện, đào tạo, chuyển giao kỹ thuật tại đơn vị. - Thời gian giao hàng ≤ 60 ngày, nơi giao hàng tại Viện Y học biển - Cam kết bảo trì thiết bị theo quy định của nhà sản xuất. - Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế sau bảo hành trong thời gian tối thiểu 10 năm. - Cam kết cung cấp đầy đủ hồ sơ chất lượng tài liệu khi bàn giao hàng hóa gồm: + Đối với hàng hóa nhập khẩu: Bản gốc hoặc bản sao chứng thực Giấy xác nhận xuất xứ (CO); Giấy chứng nhận chất lượng (CQ); hồ sơ chứng nhận đủ điều kiện lưu hành; Bản sao tờ khai hải quan, vận đơn, packing list và các tài liệu chứng minh thiết bị được thông quan hợp pháp. + Đối với hàng hóa sản xuất tại Việt Nam: Chứng nhận xuất xưởng của nhà sản xuất; Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành đối với trang thiết bị y tế sản xuất trong nước còn hiệu lực. + Đối với trang thiết bị y tế loại A: Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng loại A do cơ quan thẩm quyền cấp. + Đối với trang thiết bị y tế loại B, C, D: Bản phân loại trang thiết bị y tế do tổ chức phân loại được Bộ Y tế công bố thông tin trên cổng thông tin điện tử. - Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì: Tiếng Anh, Tiếng Việt.		
5	Mát xét nghiệm điện giải	I. Yêu cầu thiết bị: + Thiết bị mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở đi. + Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương + Điện áp hoạt động: 100 - 220 VAC; 50 Hz	Máy	01

	+ Môi trường hoạt động: Nhiệt độ tối đa $\leq 30^{\circ}\text{C}$; độ ẩm tối đa $\geq 80\%$ II. Yêu cầu về kỹ thuật: - Màn hình cảm ứng LCD ≥ 5 inch, tích hợp máy in nhiệt - Nguyên lý đo: Điện cực chọn lọc ion trực tiếp - Thông số đo được: Na^+, K^+, Cl^-, Ca^{2+}, pH - Dải phát hiện: Máu toàn phần, huyết thanh, huyết tương; nước tiểu. - Lượng mẫu: ≥ 150 μl đối với máu toàn phần, huyết thanh, huyết tương, nước tiểu - Tốc độ tối đa: ≥ 60 mẫu/giờ - Hiệu chuẩn: tự động hoặc do người sử dụng quyết định - Lưu trữ dữ liệu: ≥ 200 kết quả, ≥ 5 thông số cho mỗi xét nghiệm - Các tính năng khác của nhà sản xuất phù hợp kèm theo. III. Yêu cầu khác: - Có chương trình huấn luyện, đào tạo, chuyển giao kỹ thuật tại đơn vị. - Thời gian giao hàng ≤ 60 ngày, nơi giao hàng tại Viện Y học biển - Cam kết bảo trì thiết bị theo quy định của nhà sản xuất. - Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế sau bảo hành trong thời gian tối thiểu 10 năm. - Cam kết cung cấp đầy đủ bộ hồ sơ chất lượng tài liệu khi bàn giao hàng hóa gồm: + Đối với hàng hóa nhập khẩu: Bản gốc hoặc bản sao chứng thực Giấy xác nhận xuất xứ (CO); Giấy chứng nhận chất lượng (CQ); hồ sơ chứng nhận đủ điều kiện lưu hành; Bản sao tờ khai hải quan, vận đơn, packing list và các tài liệu chứng minh thiết bị được thông quan hợp pháp. + Đối với hàng hóa sản xuất tại Việt Nam: Chứng nhận xuất xưởng của nhà sản xuất; Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành đối với trang thiết bị y tế sản xuất trong nước còn hiệu lực. + Đối với trang thiết bị y tế loại A: Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng loại A do cơ quan thẩm quyền cấp.		
--	--	--	--

		+ Đối với trang thiết bị y tế loại B, C, D: Bản phân loại trang thiết bị y tế do tổ chức phân loại được Bộ Y tế công bố thông tin trên cổng thông tin điện tử. - Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì: Tiếng Anh, Tiếng Việt		
6	Bơm tiêm điện	I. Yêu cầu thiết bị: + Thiết bị mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở đi. + Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương + Điện áp hoạt động: 100 - 220 VAC; 50 Hz + Môi trường hoạt động: Nhiệt độ tối đa $\leq 40^{\circ}\text{C}$; độ ẩm tối đa $\geq 80\%$ II. Yêu cầu về kỹ thuật: - Màn hình hiển thị màu (từ 3.0 đến 5 inch) và pin sạc Lithium-ion cho phép hoạt động liên tục trên ≥ 10 giờ. - Độ tương thích ống tiêm: Tự động nhận diện các loại ống tiêm tiêu chuẩn dung tích 5, 10, 20, 30, 50 và 60 ml. - Dải tốc độ truyền: Linh hoạt từ 0.1 đến 2000 ml/giờ (tùy thuộc vào kích cỡ ống tiêm). - Độ chính xác: $\geq 98\%$; sai số $\leq \pm 2\%$. - Chế độ truyền: Đa dạng bao gồm: Chế độ lưu lượng, thời gian, trọng lượng cơ thể, liều nạp, vi lượng, TIVA, và tuần tự. - Chức năng khởi động nhanh: Giúp thuốc/dịch truyền đến bệnh nhân sau 2 - 3 giây. - Quản lý tắc nghẽn: Hệ thống áp lực động với nhiều mức độ điều chỉnh lên tới ≥ 14 cấp độ và tích hợp tính năng chống tiêm liều lượng lớn khi tắc nghẽn. - Truyền dung lượng nhỏ: Tự động chuyển sang chế độ truyền duy trì với dải từ 0.1 đến 30 ml/giờ sau khi kết thúc thể tích cài đặt. - Các tính năng khác của nhà sản xuất phù hợp kèm theo. III. Yêu cầu khác: - Có chương trình huấn luyện, đào tạo, chuyển giao kỹ thuật tại đơn vị. - Thời gian giao hàng ≤ 60 ngày, nơi giao hàng tại Viện Y học biển - Cam kết bảo trì thiết bị theo quy định của nhà sản xuất. - Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế sau bảo hành trong thời gian tối thiểu 10 năm. - Cam kết cung cấp đầy đủ bộ hồ sơ chất lượng tài liệu khi bàn giao hàng hóa gồm:	Chiếc	02

		+ Đối với hàng hóa sản xuất tại Việt Nam: Chứng nhận xuất xưởng của nhà sản xuất; Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành đối với trang thiết bị y tế sản xuất trong nước còn hiệu lực. + Đối với trang thiết bị y tế loại A: Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng loại A do cơ quan thẩm quyền cấp. + Đối với trang thiết bị y tế loại B, C, D: Bản phân loại trang thiết bị y tế do tổ chức phân loại được Bộ Y tế công bố thông tin trên cổng thông tin điện tử. - Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì: Tiếng Anh, Tiếng Việt		
7	Ống soi thận niệu quản ≥ 425 mm	I. Yêu cầu thiết bị: + Thiết bị mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở đi. + Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương II. Yêu cầu về kỹ thuật: - Đường kính tối đa của phần đưa vào ≤ 12.5 Fr - Chiều dài làm việc ≥ 425 mm - Kênh làm việc ≤ 5.4 Fr - Hướng quan sát ($\pm 15^\circ$) 75° - Góc quan sát ($\pm 10^\circ$) 0° - Các tính năng khác của nhà sản xuất phù hợp kèm theo. III. Yêu cầu khác: - Thời gian giao hàng ≤ 60 ngày, nơi giao hàng tại Viện Y học biển - Cam kết bảo hành thiết bị theo quy định của nhà sản xuất. - Cam kết cung cấp đầy đủ bộ hồ sơ chất lượng tài liệu khi bàn giao hàng hóa gồm: + Đối với hàng hóa nhập khẩu: Bản gốc hoặc bản sao chứng thực Giấy xác nhận xuất xứ (CO); Giấy chứng nhận chất lượng (CQ); hồ sơ chứng nhận đủ điều kiện lưu hành; Bản sao tờ khai hải quan, vận đơn, packing list và các tài liệu chứng minh thiết bị được thông quan hợp pháp.	Cái	01

Tổng số: 07 khoản.

Ghi chú: Giá trên đã bao gồm thuế, chi phí vận chuyển đến Viện Y học biển và các chi phí khác liên quan.

1
m₂



PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Thư mời báo giá số 29 /TM-YHB ngày 23 tháng 7 năm 2026)

TÊN NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

Kính gửi:

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của, chúng tôi.....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi ngày...tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))